TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày: 29-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Hùng
Bà Lê Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Duy Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn NgH - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị M, sinh ngày 06 tháng 5 năm 2001, tại tỉnh Quảng Nam
Nơi cư trú: Thôn P, xã Đại H, huyện L, tỉnh Quảng Nam.
Nghề ngH: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông không xác định và bà Nguyễn Thị M; gia đình bị cáo có hai chị em, bị cáo là con thứ hai, bị cáo không có chồng nhưng có 01 con sinh năm 2022.
Tiền sự: Không;
Tiền án: Ngày 11/9/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 63/2023/HSST.
Bị cáo đang được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:
1. Ông Nguyễn T, sinh năm 1962; vắng mặt
Địa chỉ: Tổ 01, thôn 1, xã Hòa P, huyện Hòa V, TP.Đà Nẵng.
2. Bà Lâm Thị C, sinh năm 1964; vắng mặt
Địa chỉ: Tổ 01, thôn 1, xã Hòa P, huyện Hòa V, TP.Đà Nẵng
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Đặng Thị Nguyệt M, sinh năm 1990; vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn 2, xã Đại H, huyện L, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 21/10/2023, Nguyễn Thị M điều khiển xe môtô nhãn hiệu Yamaha Grande màu đen BKS 92E1-664.92 từ công ty tại quận Sơn Trà đi làm về theo đường Quốc lộ 14B. Khi đến ngã tư trung tâm hành chính huyện Hòa Vang thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên M rẽ trái theo hướng đường ADB5 thuộc địa phận thôn Dương Lâm 1, xã Hòa P, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng để tìm nhà người nào không có người trông coi thì đột nhập trộm cắp tài sản. Khi đi ngang nhà của ông Nguyễn T, sinh năm 1962; trú tại thôn Dương Lâm 1, xã Hòa P, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng nằm sát đường, mở cửa nhưng không có người nên M quay xe và dựng xe trước cổng ngôi nhà đó rồi đi bộ vào nhà. Khi vào trong nhà thì thấy ông Nguyễn T và vợ là bà Lê Thị C đang nằm ngủ cạnh cầu thang. M quan sát xung quanh thì thấy một quần tây nam đang treo trên trụ cầu thang nên dùng tay lục túi quần thì thấy một ví da nam màu đen nên M chiếm đoạt rồi ra ngoài bỏ vào cốp xe môtô của M và điều khiển xe chạy về nhà ở thôn P, xã Đại H, huyện L, tỉnh Quảng Nam. Sau khi về đến nhà, M mở ví da kiểm tra thì thấy có số tiền 7.800.000 đồng và các loại giấy tờ tùy thân. M lấy hết số tiền 7.800.000 đồng để tiêu xài cá nhân còn giấy tờ M để lại trong ví rồi bỏ vào cốp xe.

Ngày 24/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang triệu tập Nguyễn Thị Mận lên làm việc, M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đồng thời, M tự nguyện giao nộp lại toàn bộ tài sản và giấy tờ có liên quan đến hành vi phạm tội.

Vật chứng tạm giữ:

- Số tiền 7.800.000đ (bảy triệu tám trăm nghìn đồng)
- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Grande màu đen, BKS 92E1-664.92, số khung: RLCSEE519NY018192, số máy: E31KE092870.
- 01 CCCD mang tên Nguyễn T; 01 CCCD mang tên Lâm Thị C.
- 01 Giấy phép lái xe mang trên Nguyễn T.
- 01 thẻ Bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn T.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKS-HV ngày 22/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng đã truy tố bị cáo: Nguyễn Thị M về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự thì 09 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án hình sự số 63/2023/HS-ST ngày 11/9/2023 của Tòa án nhân

dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam chuyển thành 09 tháng tù giam và căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp với bản án mới, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

Xử lý vật chứng: Ngày 11/12/202 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 60 trả lại cho bà Đặng Thị Nguyệt sinh năm 1990, trú tại thôn Phiếm Ái 2, xã Đại Nghĩa, huyện L, tỉnh Quảng Nam một chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha Grande màu đen BKS 92E1-664.92, số khung: RLCSEE519NY018192, số máy: E31KE092870; Trả lại cho ông Nguyễn T sinh năm 1962, trú tại: Thôn Dương Lâm 1, xã Hòa P, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng số tiền 7.800.000đ (bảy triệu tám trăm nghìn đồng), 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn T, 01 căn cước công dân mang tên Lâm Thị C, 01 Giấy phép lái xe mang trên Nguyễn T và 01 thẻ Bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn T là có căn cứ và phù hợp nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn T và bà Lâm Thị C đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì về dân sự và có đề nghị Cơ quan điều tra và Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Thị M. Đối với một chiếc ví da nam đã cũ, ông Nguyễn T xác định không có giá trị nên không yêu cầu định giá và không yêu cầu gì thêm nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được về với gia đình nuôi con, chăm sốc cho mẹ già và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, hồ sơ vụ án đã có lời khai của những người trên. Do vậy, việc vắng mặt của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt của những người trên.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị M khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 21/10/2023, Nguyễn Thị M đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà ông Nguyễn T tại thôn Dương Lâm 1, xã Hòa P, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, trộm cắp tài sản của ông Nguyễn T là 01 chiếc ví da nam màu đen trong đó có số tiền 7.800.000đ (bảy triệu tám trăm nghìn đồng) và các loại giấy tờ tùy thân khác. Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Thị M đã chiếm đoạt của ông Nguyễn T là 7.800.000 đồng.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thị M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng số 17/CT-VKS-HV ngày 22/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị M thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Thị M là người có đầy đủ năng lực hành vi, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật; nhưng với bản tính liều lĩnh, muốn có tiền tiêu xài cá nhân một cách nhanh chóng không bằng thành quả lao động của mình nên đã nảy sinh ý định tìm nhà người nào không có người trông coi thì đột nhập trộm cắp tài sản. Bị cáo đã đột nhập nhà ông Nguyễn T, sinh năm 1962; trú tại thôn Dương Lâm 1, xã Hòa P, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, dùng tay lục túi quần lấy một ví da nam màu đen bên trong có số tiền 7.800.000 đồng và các loại giấy tờ tùy thân.

Hành vi phạm tội của bị cáo M là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất lòng tin đối với mọi người xung quanh, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tình tiết định khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Thị M thì thấy:

Bị cáo M là người đã đủ tuổi trưởng thành và đang có 01 (một) tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" bị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tại Bản án hình sự số 63/2023/HS-ST ngày 11/9/2023, đang trong thời gian chấp hành án nên hơn ai hết bị cáo hiểu rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo không có thiện chí cải tạo mà ngày 21/10/2023 đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của ông Nguyễn T. Do đó, lần phạm tôi này thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt, khắc phục hậu quả cho bị hại. Người bị hại sau khi nhận lại tài sản đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ sinh ngày 08/3/2022. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Do tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xét bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội trong thời gian đang chấp hành 09 (chín) tháng tù treo tại Bản án hình sự số 63/2023/HS-ST ngày 11/9/20239 của Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Căn cứ vào khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự thì 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo của bản án hình sự sơ thẩm trên chuyển thành 09 (chín) tháng tù giam và căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp với bản án mới, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[4] Ngoài ra, trong vụ án này còn có: Bà Đặng Thị Nguyệt M chị gái của bị cáo M là chủ sở hữu xe mô tô BKS 92E1-664.92, bà M cho M mượn xe mô tô nêu trên từ đầu năm 2023 để M sử dụng làm phương tiện đi lại. Khi bị cáo Nguyễn Thị M sử dụng xe mô tô đi trộm cắp tài sản vào ngày 21/10/2023 bà M hoàn toàn không biết. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang không đề cập xử lý đối với bà M là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Ngày 11/12/202 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 60 trả lại cho bà Đặng Thị Nguyệt 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha Grande màu đen BKS 92E1-664.92 số khung: RLCSEE519NY018192, số máy: E31KE092870; Trả lại cho ông Nguyễn T số tiền 7.800.000đ (bảy triệu tám trăm nghìn đồng), 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn T, 01 Căn cước công dân mang tên Lâm Thị C, 01 Giấy phép lái xe mang trên Nguyễn T và 01 thẻ Bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn T là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn T và bà Lâm Thị C đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì về dân sự và có đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Thị M nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với một chiếc ví da nam đã cũ, ông Nguyễn T xác định không có giá trị nên không yêu cầu định giá và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng, cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[8] Án phí: Án phí hình sự: Bị cáo M phải 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

[3] Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị M 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp với 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo của Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2023/HS-ST ngày 11/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Buộc bị cáo Nguyễn Thị M phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị M phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

[5] Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 29/02/2024.

Riêng người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hòa Vang;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng KTNV và THAHS-TAND TP.Đà Nẵng;
- Công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Anh

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2024/TB-TA	*Hòa Vang, ngày 20 tháng 3 năm 2024*

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2024/HS-ST ngày 29/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng có lỗi, cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về nội dung tại dòng 12 (mười hai), 13 (mười ba), 14 (mười bốn) và 15 (mười lăm) từ trên xuống trang 06 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: "[3] Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị M 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp với 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo của Bản hình sự sơ thẩm số 63/2023/HS-ST ngày 11/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Buộc bị cáo Nguyễn Thị M phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù".

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

"[3] Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị M 09 (chín) tháng tù. Chuyển 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2023/HS-ST ngày 11/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam thành 09 (chín) tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị M phải chấp hành là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

***Nơi nhận*:** - VKSND huyện Hòa Vang; - Công an huyện Hòa Vang; - Phòng KTNV và THA-TAND thành phố Đà Nẵng; - VKSND TP Đà Nẵng; - Chi cục THADS huyện Hòa Vang; - Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng; - Bị cáo; - Người tham gia tố tụng; - Lưu hồ sơ vụ án.	**THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** **Nguyễn Thế Anh**